## BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG CHIẾT KHẨU CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư (dự thảo thông tư/DTTT) quy định về hoạt động chiết khấu của tổ chức tín dụng (TCTD) đối với khách hàng gửi: Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải dự thảo thông tư trên Cổng thông tin điện tử NHNN để lấy ý kiến rộng rãi đối với tổ chức, cá nhân liên quan.

Trên cơ sở ý kiến của các tổ chức, Ban soạn thảo đã tổng hợp các ý kiến góp ý và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý như sau:

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng  Thông tư này quy định về hoạt động chiết khấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) đối với khách hàng.	Ngân hàng ngoại thương	Bổ sung thêm khoản 2:  "2. Thông tư này không điều chỉnh hoạt động chiết khấu giữa các tổ chức tín dụng."	
Điều 2. Giải thích từ ngữ			
Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:			
1. Chiết khấu là hình thức cấp tín dụng thông qua việc mua có kỳ hạn hoặc mua có Bảo lưu quyền truy đòi các công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của bên thụ hưởng trước khi đến hạn thanh toán.	Ngân hàng An Bình, Ngân hàng Tiên phong, Ngân hàng Đông Nam Á, Hiệp hội ngân hàng	bộ chứng từ không có hối phiếu, bộ	Không tiếp thu  Giải trình: Căn cứ quy định tại Luật CCCN, Luật NHNN và Luật Các TCTD, thì bộ chứng từ không phải là CCCN, GTCG khác; do đó, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
	Ngân hàng Tiên phong, Ngân hàng Đầu tư và phát triển, Ngân hàng phát triển Hồ Chí Minh, Ngân hàng Việt Nam thương tín, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị làm rõ: Bộ chứng từ có kèm/không kèm hối phiếu xuất trình theo thư tín dụng (LC) thực hiện cấp tín dụng thông qua nghiệp vụ chiết khấu hối phiếu theo Thông tư 04/2013/TT-NHNN hay thương lượng thanh toán BCT theo Thông tư 21/2024/TT-NHNN.	Không tiếp thu  Giải trình:  - Căn cứ quy định tại Luật CCCN, Luật NHNN và Luật Các TCTD, thì bộ chứng từ không phải là CCCN, GTCG khác; do đó, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư.  - Luật Các TCTD năm 2024 quy định: chiết khấu và thư tín dụng là hai nghiệp vụ cấp tín dụng khác nhau.  - Căn cứ thực tế, TCTD và khách hàng thỏa thuận lựa chọn thực hiện chiết khấu CCCN, GTCG khác hoặc thương lượng thanh toán thư tín dụng có kèm hồi phiếu theo quy định của nghiệp vụ cấp tín dụng đó.
	Ngân hàng Ngoại thương Ngân hàng Đông Nam Á, ngân hàng Kỹ thương	<ul> <li>Đề nghị xem xét bỏ định nghĩa về chiết khấu vì đã có định nghĩa tại khoản 6 Điều 4 Luật Các TCTD.</li> <li>Xem xét bổ sung hình thức chiết khấu: "Chiết khấu là hình thức cấp tín dụng thông qua việc mua có kỳ hạn hoặc mua có bảo lưu quyền truy đòi hoặc mua miễn truy đòi các công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của bên thụ hưởng trước khi đến hạn thanh toán."</li> </ul>	Tiếp thu, chỉnh sửa DTTT (bỏ khoản 1 Điều 2 DTTT).  Tuy nhiên, theo quy định về chiết khấu tại Luật Các TCTD 2024 cụm từ chiết khấu không bao gồm mua miễn truy đòi các CCCN, GTCG khác của bên thụ hưởng trước khi đến hạn thanh toán

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
2. Tổ chức tín dụng chiết khấu là tổ chức tín dụng được thực hiện hoạt động chiết khấu theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, bao gồm:			
a) Ngân hàng thương mại;			
b) Công ty tài chính tổng hợp;			
c) Công ty tài chính chuyên ngành (trừ Công ty cho thuê tài chính);			
d) Ngân hàng hợp tác xã;			
đ) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài.			
3. Khách hàng chiết khấu là người thụ hưởng công cụ chuyển nhượng được phép giao dịch tại Việt Nam, chủ sở hữu giấy tờ có giá được phát hành trên lãnh thổ Việt Nam (sau đây gọi là khách hàng), bao gồm:  a) Tổ chức trong nước (không bao gồm tổ chức tín dụng) và cá nhân trong nước;  b) Pháp nhân, cá nhân nước ngoài đang hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam, có năng lực pháp luật dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự về năng lực pháp luật dân sự của pháp nhân, cá nhân nước ngoài.	Hiệp hội ngân hàng  Ngân hàng ngoại thương, Ngân hàng tiên phong	Đề nghị xem xét sửa đổi "pháp nhân, cá nhân nước ngoài" thành "tổ chức, cá nhân nước ngoài" cho thống nhất với các nghiệp vụ tín dụng hiện nay (như bảo lãnh, thư tín dụng, bao thanh toán).  Đề nghị bổ sung đối tượng cá nhân, tổ chức là người không cư trú tương tự nghiệp vụ thương lượng thanh toán	Không tiếp thu Giải trình: Quy định tại DTTT về khách hàng chiết khấu tại TCTD là pháp nhân, cá nhân nước ngoài phù hợp với quy định tại Bộ luật Dân sự năm 2015 (pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài). Ban soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát, nghiên cứu để quy định phù hợp.
4. Hợp đồng chiết khấu là văn bản thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng và khách hàng nhằm xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên về việc chiết khấu (sau đây gọi tắt là hợp đồng chiết khấu).	Ngân hàng Nông nghiệp	Thay "Hợp đồng chiết khấu" thành "Thoả thuận chiết khấu" để đồng nhất với cách dùng về các hình thức cấp tín dụng khác (như Thoả thuận cho vay, Thoả thuận cấp tín dụng cho nghiệp vụ thư tín dụng, Thoả thuận cấp bảo lãnh)	Không tiếp thu  Giải trình: Quy định về hợp đồng chiết khấu không trái với quy định hiện hành của pháp luật dân sự, không thay đổi các nội dung quy định cần có trong hợp đồng/thỏa thuận và thực tế triển khai Thông tư 04 trong thời gian qua cho thấy không phát sinh vướng mắc. Vì

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
			vậy, không cần thiết phải thay đổi theo đề nghị.
5. Thời hạn còn lại của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác là khoảng thời gian kể từ ngày công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu đến ngày đến hạn thanh toán toàn bộ số tiền ghi trên công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đó.	Ngân hàng Shinhan Việt Nam, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị sửa lại như sau:  "Thời hạn còn lại của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác là khoảng thời gian kể từ ngày công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu đến ngày đến hạn thanh toán toàn bộ số tiền ghi trên công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đó hoặc ngày cụ thể do tổ chức tín dụng chiết khấu quyết định đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giáy tờ có giá trị thanh toán ngay khi xuất trình nhưng không vượt quá 60 ngày", vì đối với các CCCN (như hối phiếu đòi nợ) có giá trị trả ngay khi xuất trình (at sight) thì không thể xác định được ngày đến hạn thanh toán cụ thể của hối phiếu để làm cơ sở xác định thời hạn chiết khấu.	Không tiếp thu  Giải trình:  Căn cứ điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 16 Luật các CCCN, hối phiếu đòi nợ có nội dung "thời hạn thanh toán"; trường hợp thời hạn thanh toán không được ghi trên hối phiếu đòi nợ thì hối phiếu đòi nợ sẽ được thanh toán ngay khi xuất trình. Như vậy, hối phiếu đòi nợ trong trường hợp này có thể không được xem xét chiết khấu vì không xác định được thời hạn thanh toán còn lại của hối phiếu.
6. Thời hạn chiết khấu là khoảng thời gian tính từ ngày tiếp theo của ngày tổ chức tín dụng nhận chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đến ngày khách hàng phải thực hiện nghĩa vụ cam kết mua lại hoặc đến ngày đến hạn thanh toán toàn bộ số tiền ghi trên công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đó, bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ.	Ngân hàng Sài gòn thương tín	Đề nghị điều chỉnh thời hạn chiết khấu tối đa bằng thời gian đến hạn thanh toán của CCCN <b>cộng thêm</b> thời gian thỏa thuận giữa ngân hàng và khách hàng, vì thực tế có trường hợp ngân hàng nước ngoài thanh toán vào ngày đến hạn của CCCN sẽ phát sinh tiền về Việt Nam trễ hơn so với ngày phải thanh toán tiền chiết khấu dẫn đến khách hàng bị trễ hạn thanh toán nếu không có nguồn tiền khác để thanh toán.	Không tiếp thu Giải trình:  - Tại Khoản 6 Điều 4 Luật Các TCTD năm 2024 quy định: "Chiết khấu là việc mua có kỳ hạn hoặc mua có bảo lưu quyền truy đòi các công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của người thụ hưởng trước khi đến hạn thanh toán.".  - Tại Điều 16, Điều 42, điểm c khoản 1 Điều 53 và Điều 57 Luật

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
	Ngân hàng Thịnh vượng và phát triển	Đề nghị xem xét sửa đổi theo hướng "Thời hạn chiết khấu bằng thời hạn thanh toán còn lại của công cụ chuyển nhượng + x ngày (x tối đa = 5 ngày)" để đảm bảo khách hàng không bị chuyển quá hạn nếu ngày đến hạn thanh toán bị trùng ngày nghỉ lễ hoặc do lệch múi giờ giữa ngân hàng thanh toán và ngân hàng chiết khấu.	Các công cụ chuyển nhượng quy định hối phiếu hợp lệ là hối phiếu có nội dung xác nhận thời hạn thanh toán của hối phiếu.  - Về phản ánh thực tế của ngân hàng về độ trễ dòng tiền được thanh toán từ CCCN, GTCG khác liên quan đến tác nghiệp thanh toán; TCTD và khách hàng cần thực hiện thỏa thuận trước khi quyết định chiết khấu để đảm bảo tuân thủ đúng quy định.
	Ngân hàng Đầu tư	Đề xuất quy định thời hạn chiết khấu như sau:  + Thời hạn chiết khấu = thời hạn còn lại của bộ chứng từ + thời hạn truy đòi  + Bổ sung quy định về "thời hạn truy đòi"	
	Ngân hàng Shinhan Việt Nam, Ngân hàng An Bình, ngân hàng Tiên phong, ngân hàng Quân đội, ngân hàng Đông Nam Á	Đề nghị bổ sung quy định thời hạn truy đòi/hoàn trả đối với khoản chiết khấu để dự phòng trường hợp tiền về trễ hơn dự kiến do các nguyên nhân (nghỉ lễ, do hệ thống thanh toán).	
	Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng, Ngân hàng MUFG Hà Nội, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị chỉnh sửa lại như sau: "Thời hạn chiết khấu là khoảng thời gian tính từ ngày tiếp theo của ngày tổ chức tín dụng nhận chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đến ngày khách hàng phải thực hiện nghĩa vụ cam kết mua lại hoặc đến ngày đến hạn thanh toán toàn bộ số tiền ghi trên công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đó. <b>Trường hợp ngày cuối cùng</b>	

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
		của thời hạn chiết khấu là ngày lễ hoặc ngày nghỉ hàng tuần, thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo." để phù hợp khoản 5 Điều 147 Bộ Luật Dân sự 2015 về kết thúc thời hạn, đồng thời phù hợp với các nghiệp vụ khác (như thời hạn cho vay tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN).	
7. Giá chiết khấu là số tiền mà tổ chức tín dụng chi trả cho khách hàng khi thực hiện chiết khấu.			
8. Phương án sử dụng số tiền chiết khấu là tập hợp các thông tin về việc sử dụng số tiền chiết khấu của khách hàng, trong đó phải có các thông tin: Số tiền đề nghị chiết khấu; mục đích sử dụng số tiền chiết khấu; thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu; nguồn tiền để mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác hoặc để thanh toán đầy đủ số tiền chiết khấu, lãi chiết	Ngân hàng An Bình	Đề nghị bỏ nội dung "thông tin về nguồn tiền để mua lại CCCN, GTCG" trong phương án sử dụng số tiền chiết khấu, vì nguồn tiền mua lại có thể thay đổi so với phương án ban đầu, miễn là nguồn tiền hợp pháp, nên việc thẩm định về nguồn tiền tại phương án là không phù hợp.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
khấu và các loại phí hợp pháp khác cho tổ chức tín dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu.	Ngân hàng Đông Nam Á	Xem xét điều chỉnh nội dung "nguồn tiền để mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác" vì yêu cầy này chỉ phù hợp đối với trường hợp chiết khấu theo hình thức mua có kỳ hạn. Đối với bảo lưu quyền truy đòi thì nguồn thanh toán chiết khấu chính là từ bên có nghĩa vụ thanh toán công cụ chuyển nhượng.	
	Thương Tín, Ngân hàng Sumitomo Hà Nội, Ngân hàng	Đề nghị làm rõ sự khác biệt giữa thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu và thời hạn chiết khấu hoặc xem xét bỏ quy định phải có thông tin thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu trong phương án để	<b>Tiếp thu</b> và chỉnh sửa DTTT Sửa "thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu" thành "thời hạn đề nghị chiết khấu".

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
	Minh, Ngân hàng Phương đông	thống nhất với quy định của Điều 3 Thông tư 20/2024 về Bao thanh toán và Điều 3 Thông tư 21/2024/TT- NHNN về nghiệp vụ thư tín dụng.	Tuy nhiên, "thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu" và "thời hạn chiết khấu" là hai nội dung không trùng nhau. "Thời hạn sử dụng số tiền chiết khấu" là thông tin, đề nghị từ phía KH được ghi trong phương án sử dụng vốn; còn "thời hạn chiết khấu" do khách hàng chứng minh trên cơ sở các tài liệu, dữ liệu cung cấp cho TCTD và được TCTD thực hiện thẩm định, đánh giá dựa trên thời hạn còn lại của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác, khả năng trả nợ của khách hàng và cân đối nguồn tiền của TCTD.
	Ngân hàng Ngoại thương	Xem xét điều chỉnh như sau:  "8. Phương án sử dụng số tiền chiết khấu là tập hợp các thông tin về việc sử dụng số tiền chiết khấu của khách hàng, trong đó phải có các thông tin:  a) Số tiền đề nghị chiết khấu, thời hạn đề nghị chiết khấu.  b) Nguồn trả nợ của khách hàng.	Không tiếp thu  Giải trình: Tại khoản 1 Điều 102  Luật các TCTD quy định TCTD  phải yêu cầu khách hàng cung cấp  tài liệu, dữ liệu chứng minh khả  năng tài chính của khách hàng,  phương án sử dụng vốn khả thi,  mục đích sử dụng vốn hợp pháp  trước khi quyết định cấp tín dụng  trừ trường hợp quy định tại khoản  2 Điều này; theo đó, phương án sử  dụng vốn của khách hàng cần thể  hiện được thời hạn sử dụng vốn để  TCTD có căn cứ thẩm định, đánh  giá tính khả thi của phương án sử  dụng vốn để quyết định chiết  khấu.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
9. Người có liên quan của khách hàng là tổ chức, cá nhân có quan hệ với khách hàng theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng.			
Điều 3. Nguyên tắc chiết khấu			
Tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động chiết khấu đối với khách hàng phải đảm bảo các nguyên tắc sau:			
1. Thực hiện theo thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng với khách hàng, phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Các công cụ chuyển nhượng, Thông tư này, các quy định của pháp luật liên quan và tập quán thương mại quốc tế do Phòng thương mại quốc tế ban hành.			
2. Khách hàng phải sử dụng số tiền chiết khấu để thanh toán các giao dịch mà pháp luật không cấm, đảm bảo khả năng tài chính để mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác hoặc thanh toán đầy đủ số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu và phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu cho tổ chức tín dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu.	Ngân hàng HSBC, Ngân hàng Đầu tư và phát triển	Đề nghị sửa như sau: "2. Khách hàng phải sử dụng số tiền chiết khấu cho mục đích hợp pháp, đảm bảo khả năng tài chính để mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác hoặc thanh toán đầy đủ số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu và phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu cho tổ chức tín dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu." để phù hợp khoản 1 Điều 11 dự thảo thông tư và các quy định nghiệp vụ khác của NHNN.	Không tiếp thu  Giải trình: Cụm từ tại DTTT và cụm từ thay thế theo đề nghị của các ngân hàng về cơ bản không có sự khác biệt.
	Ngân hàng Đông Nam Á	Đề xuất sửa cụm từ "thanh toán các giao dịch mà pháp luật không cấm" thành "thực hiện các giao dịch mà pháp luật không cấm" để bao quát đầy	

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
		đủ mục đích sử dụng vốn.	
3. Tổ chức tín dụng phải thực hiện xét duyệt chiết khấu theo nguyên tắc phân định trách nhiệm giữa khâu thẩm định và quyết định thực hiện hoạt động chiết khấu.		Đề xuất bỏ cụm từ "thực hiện hoạt động"	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
4. Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu việc thanh toán số tiền chiết khấu trước hạn, thu phí hoặc không thu phí khi khách hàng thanh toán số tiền chiết khấu trước hạn.			
5. Khi tổ chức tín dụng thực hiện chiết khấu theo phương thức mua có kỳ hạn công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác chưa đến hạn thanh toán, thì khách hàng phải cam kết sẽ mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác ngay khi hết thời hạn chiết khấu.			
6. Khi thực hiện hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có mệnh giá ghi trả bằng ngoại tệ, tổ chức tín dụng và khách hàng phải đảm bảo tuân thủ các quy định tại Thông tư này, quy định về quản lý ngoại hối và pháp luật có liên quan.	OCB	Trong trường hợp chiết khấu bằng ngoại tệ, khi đến hạn thanh toán khách hàng có được <b>mua ngoại tệ</b> tại TCTD để thanh toán trong trường hợp không có nguồn ngoại tệ về không?	Giải trình: Căn cứ vào đồng tiền ghi trả trên CCCN, GTCG khác, nhu cầu sử dụng ngoại tệ để thanh toán theo quy định của pháp luật, TCTD quyết định đồng tiền chiết khấu bằng ngoại tệ. Trong trường hợp này, khách hàng có nguồn thu ngoại tệ hợp pháp; do đó, khách hàng sử dụng nguồn ngoại tệ này để mua lại CCCN, GTCG khác khi hết thời hạn chiết khấu. Thông tư 04 và DTTT không quy định việc khách hàng mua ngoại tệ.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
7. Khi thực hiện hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng có yếu tố nước ngoài, tổ chức tín dụng và khách hàng thực hiện theo các quy định của Luật Các công cụ chuyển nhượng về áp dụng điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế trong quan hệ công cụ chuyển nhượng có yếu tố nước ngoài, quy định của pháp luật về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, quy định về quản lý ngoại hối và Thông tư này.	Ngân hàng Shinhan Việt Nam, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị sửa như sau: "Các bên tham gia hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được thỏa thuận áp dụng tập quán thương mại theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng hoặc Luật Các công cụ chuyển nhượng về áp dụng điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế" để thống nhất với Điều 3 Luật Các TCTD năm 2024.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
8. Tổ chức tín dụng xem xét, quyết định việc chiết khấu đảm bảo an toàn, thu hồi đầy đủ, đúng hạn số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu và các loại phí hợp pháp khác có liên quan đến hoạt động chiết khấu.			
9. Tổ chức tín dụng phải ban hành quy định nội bộ để thực hiện hoạt động chiết khấu (bao gồm hoạt động chiết khấu bằng phương tiện điện tử) phù hợp với quy định tại Thông tư này, Luật Các tổ chức tín dụng và pháp luật có liên quan.	Ngân hàng Nông nghiệp	Xem xét bỏ cụm từ "bao gồm hoạt động chiết khấu bằng phương tiện điện tử" vì quy định tại Điều này mang tính bắt buộc đối với tất cả các TCTD, trong khi Điều 12 quy định về hoạt động chiết khấu bằng phương tiện điện tử tại dự thảo theo hướng TCTD chỉ thực hiện chiết khấu bằng phương tiện điện tử khi hệ thống thông tin của TCTD đảm bảo an toàn cấp độ 3 trở lên	Không tiếp thu <u>Giải trình:</u> Nội dung này phù hợp với nội dung khoản 1 Điều 101 Luật Các TCTD.
Điều 4. Loại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu			

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
công cụ chuyển nhượng phát hành ở Việt Nam hoặc phát hành ở nước ngoài được chuyển nhượng ở Việt Nam, bao gồm:  a) Hối phiếu đòi nợ; b) Hối phiếu nhận nợ; c) Séc;	Ngân hàng Ngoại thương	Đề xuất sửa thành: "1. Tổ chức tín dụng lựa chọn chiết khấu các công cự chuyển nhượng phát hành ở Việt Nam hoặc phát hành ở nước ngoài được phép chuyển nhượng hoặc được phép giao dịch ở Việt Nam, bao gồm:" để phù hợp với khoản 3 Điều 2 dự thảo thông tư	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
d) Các loại công cụ chuyển nhượng khác được chiết khấu theo quy định của pháp luật.	Ngân hàng phát triển Hồ Chí Minh	Đề nghị làm rõ "Các loại công cụ chuyển nhượng khác được chiết khấu theo quy định của pháp luật" là các loại công cụ chuyển nhượng khác theo quy định pháp luật về công cụ chuyển nhượng?	Tại khoản 2 Điều 5 Luật Các CCCN quy định căn cứ vào những nguyên tắc của Luật này, Chính phủ quy định cụ thể việc áp dụng luật này đối với các CCCN khác. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định của Chính phủ v ề vấn đề này.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
2. Tổ chức tín dụng lựa chọn chiết khấu các loại giấy tờ có giá khác bao gồm:  a) Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước; b) Trái phiếu Chính phủ; c) Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; d) Trái phiếu chính quyền địa phương; đ) Chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng phát hành theo quy định của pháp luật; e) Trái phiếu do tổ chức khác phát hành và được chiết khấu theo quy định của pháp luật.	Ngân hàng Ngoại thương	1. Đề nghị hướng dẫn quản lý giao dịch mua có kỳ hạn trái phiếu của TCTD phát hành do một tổ chức trong nước (không phải TCTD) nắm giữ. Giao dịch này sẽ được quản lý rủi ro tín dụng tương tự như nghiệp vụ chiết khấu hay quản lý rủi ro tín dụng đối tác như Giao dịch mua lại đảo ngược Reverse Repo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN  2. Đề nghị xem xét hướng dẫn trường hợp các NHTM thực hiện mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp thì có thể thực hiện thông qua nghiệp vụ chiết khấu dưới hình thức mua có bảo lưu quyền truy đòi này hay không? Nếu có thể thì TCTD có phải đáp ứng các điều kiện để mua, đầu tư TPDN theo quy định của NHNN?	Không tiếp thu Giải trình:  1. Nội dung kiến nghị chưa cụ thể, rõ ràng. Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trong khi đó, nội dung quy định tại DTTT liệt kê các loại GTCG khác được lựa chọn để chiết khấu.  2. Theo quy định tại Luật Các TCTD năm 2024: Mua, đầu tư trái phiếu DN thuộc hoạt động kinh doanh khác; chiết khấu là nghiệp vụ cấp tín dụng. TCTD thực hiện theo hoạt động chiết khấu hay mua TPDN thì tuân thủ theo quy định pháp luật đối với hoạt động đó.  Theo đó, nội dung kiến nghị không thuộc phạm vi điều chỉnh của thông tư và nội dung quy định tại khoản này.
Điều 5. Điều kiện công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được nhận chiết khấu	Ngân hàng Shinhan Việt Nam,	Đề nghị dẫn chiếu nguyên tắc tập quán thương mại (Điều 3 Luật TCTD 2024)	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
1. Công cụ chuyển nhượng được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu khi có đủ các điều kiện sau:  a) Được phát hành hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước phát hành hoặc tập quán thương mại quốc tế phù hợp với pháp luật Việt Nam; b) Thuộc quyền thụ hưởng hợp pháp của khách hàng, không có tranh chấp, không sử dụng để cầm cố, bảo đảm cho nghĩa vụ khác; c) Trên công cụ chuyển nhượng không ghi cụm từ "Không được chuyển nhượng", "Cấm chuyển nhượng", "Không trả theo lệnh" hoặc cụm từ có ý nghĩa tương tự; d) Chưa đến hạn thanh toán; đ) Còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, sửa chữa.	Hiệp hội ngân hàng, Ngân hàng Ngoại thương	tại điểm a khoản 1. Đề xuất sửa điểm a Khoản 1 Điều 5 thành:  "a. Được phát hành hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước phát hành hoặc tập quán thương mại quốc tế do Phòng Thương mại quốc tế ban hành, Tập quán thương mại khác không trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật của Việt Nam;" để phù hợp với Điều 3 Luật Các TCTD 2024.	
	Ngân hàng An Bình, ngân hàng HSBC	Đề nghị cân nhắc điều chỉnh nội dung: "còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, sửa chữa; trừ trường hợp đã có sự đính chính hợp lệ đối với các tẩy xóa, sửa chữa đó" để đảm bảo tính thực tế (CCCN, GTCG có thể bị điều chỉnh,	Không tiếp thu Giải trình:  Khoản 1, 2 Điều 15 Luật CCCN quy định các hành vi bị cấm bao gồm sửa chữa, tẩy xóa các yếu tố

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
		sửa đổi nhưng có xác nhận của bên ký phát/người phát hành)	trên CCCN; cố ý chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng hoặc xuất trình để thanh toán CCCN bị sửa chữa, tẩy xóa.
	Ngân hàng Đầu tư và phát triển	Sửa điểm b Khoản 1 thành:  "b) Thuộc quyền thụ hưởng hợp pháp của khách hàng, tại thời điểm chiết khấu, không có tranh chấp, không sử dụng để cầm cố, bảo đảm cho nghĩa vụ khác;" nhằm xác định rõ các điều kiện này được áp dụng tại thời điểm chiết khấu.	Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo Thông tư: "b) Thuộc quyền thụ hưởng hợp pháp của khách hàng, tại thời điểm chiết khấu không có tranh chấp, không sử dụng để bảo đảm cho nghĩa vụ khác;"
2. Giấy tờ có giá khác được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu khi có đủ các điều kiện sau:  a) Được phát hành hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam;  b) Thuộc quyền sở hữu hợp pháp của khách hàng; không có tranh chấp, không sử dụng để cầm cố, bảo đảm cho nghĩa vụ khác;  c) Được phép giao dịch (mua, bán, tặng, cho, chuyển đổi, chuyển nhượng, cầm cố, bảo lãnh và các giao dịch hợp pháp khác) theo quy định của pháp luật;  d) Chưa đến hạn thanh toán;  đ) Còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, sửa chữa.	Ngân hàng Nông nghiệp	Xem xét viết lại như sau:  "Điều 5. Điều kiện chiết khấu  1. Điều kiện đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác:  2. Điều kiện đối với khách hàng: a) Có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; b) Sử dụng số tiền chiết khấu vào mục đích hợp pháp; c) Có phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi; d) Có khả năng tài chính để mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác hoặc để thanh toán số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu và phí (nếu có)"	Không tiếp thu Giải trình:  - Chiết khấu là nghiệp vụ được thực hiện trên cơ sở giao dịch khác, các giao dịch này hình thành nên CCCN, GTCG khác; theo đó khách hàng đã phải có điều kiện về năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.  - Nội dung quy định tại khoản này quy định về điều kiện GTCG khác được TCTD nhận chiết khấu; kiến nghị của ngân hàng về điều kiện đối với khách hàng – nội dung này đã được quy định tại các điều, khoản khác tại DTTT.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
Điều 6. Đồng tiền chiết khấu			
1. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác ghi trả bằng đồng Việt Nam, thì đồng tiền chiết khấu là đồng Việt Nam.			
2. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác ghi trả bằng ngoại tệ, tổ chức tín dụng và khách hàng thực hiện như sau: <ul> <li>a) Chiết khấu bằng ngoại tệ ghi trả trên công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đối với khách hàng được phép thu và sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối hoặc khách hàng sử dụng số tiền chiết khấu để thực hiện giao dịch thanh toán mà pháp luật quy định đồng tiền giao dịch phải bằng ngoại tệ.</li> <li>b) Chiết khấu bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng không được phép thu và sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối hoặc khách hàng có nhu cầu chiết khấu bằng đồng Việt Nam.</li> </ul>	Ngân hàng Kỹ thương, Ngân hàng Sumitomo Hà Nội, Ngân hàng Sumitomo Hồ Chí Minh, Ngân hàng Shinhan Việt Nam, Ngân hàng Thịnh vượng và phát triển	Kiến nghị cho phép được chiết khấu bằng ngoại tệ đối với công cụ chuyển nhượng ghi bằng ngoại tệ	Không tiếp thu.  Giải trình: Dự thảo Thông tư đã quy định cho phép chiết khấu bằng ngoại tệ ghi trả trên công cự chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác đối với khách hàng được phép thu và sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối hoặc khách hàng sử dụng số tiền chiết khấu để thực hiện giao dịch thanh toán mà pháp luật quy định đồng tiền giao dịch phải bằng ngoại tệ. Việc thu và sử dụng ngoại tệ quy định tại Pháp lệnh Ngoại hối 2005 (sửa đổi 2013), Nghị định 70/2014/NĐ-CP và các Thông tư của NHNN; do đó không hướng dẫn thêm tại Thông tư này.
Điều 7. Đồng tiền mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác khi hết thời hạn chiết khấu theo phương thức mua có kỳ hạn			

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
1. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu bằng đồng Việt Nam, thì đồng tiền mua lại là đồng Việt Nam.	Ngân hàng Đầu tư, Ngân hàng Tiên Phong, Hiệp hội ngân hàng	<ol> <li>Đề nghị bổ sung quy định đồng tiền mua lại khoản chiết khấu mua có bảo lưu quyền truy đòi.</li> <li>Đề xuất quy định như sau:         <ul> <li>"1. Đối với bộ chứng từ được chiết khấu bằng đồng Việt Nam thì đồng tiền trả nợ bằng đồng Việt Nam."</li> </ul> </li> </ol>	Không tiếp thu.  Giải trình:  1. Theo quy định tại Luật các TCTD năm 2024, việc mua lại CCCN, GTCG khác áp dụng đối với phương thức mua có kỳ hạn. Đối với phương thức chiết khấu mua có bảo lưu quyền truy đòi không thực hiện việc mua lại.  2. Theo quy định của Luật các CCCN, TCTD chỉ thực hiện chiết khấu hối phiếu đòi nợ, hối phiếu nhận nợ, séc, không quy định chiết khấu bộ chứng từ.
	Ngân hàng Shinhan Việt Nam	Đề nghị bổ sung đồng tiền thanh toán khi đến hạn thanh toán theo phương thức mua có bảo lưu quyền truy đòi như sau:  "1. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu bằng đồng Việt Nam, thì đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam.	
2. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu bằng ngoại tệ, thì đồng tiền mua lại là ngoại tệ hoặc đồng Việt Nam. Việc mua lại bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối và các quy định của pháp luật liên quan.	Ngân hàng Sài gòn - Hà Nội	Đề xuất xem xét bỏ nội dung "Việc mua lại bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối và các quy định của pháp luật liên quan." do hiện tại pháp luật về quản lý ngoại hối không có quy định riêng cho trường hợp mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ khi hết thời hạn chiết khấu theo phương thức mua có kỳ hạn, quy định này là không cần thiết, gây lúng túng cho TCTD khi triển khai.	Không tiếp thu.  Giải trình: Việc mua lại CCCN, GTCG khác bằng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối. Vì vậy, nội dung quy định tại DTTT là phù hợp.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
	Ngân hàng Đầu tư, Ngân hàng Tiên Phong, Hiệp hội ngân hàng	Đề xuất quy định như sau:  "2. Đối với bộ chứng từ được chiết khấu bằng ngoại tệ thì đồng tiền trả nợ bằng ngoại tệ hoặc quy đổi ra đồng Việt Nam, đồng ngoại tệ khác theo tỷ giá thỏa thuận. Việc mua lại bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối và các quy định của pháp luật liên quan."	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
	Ngân hàng Shinhan Việt Nam	Đề nghị sửa như sau:  2. Đối với công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu bằng ngoại tệ, thì đồng tiền thanh toán là đồng ngoại tệ đó, đồng ngoại tệ khác hoặc đồng Việt Nam theo tỷ giá thỏa thuận phù hợp quy định pháp luật. Việc trả nợ bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối và các quy định của pháp luật liên quan."	
Điều 8. Phương thức chiết khấu	Ngân hàng An Bình, Ngân hàng Tiên Phong, Ngân hàng HSBC	Đề nghị bổ sung phương thức cấp tín dụng với chiết khấu (hạn mức, từng lần) tương tự các hình thức cấp tín dụng khác.	Không tiếp thu  Giải trình:  Dự thảo thông tư quy định phương thức chiết khấu phù hợp với quy
	Vietcombank, BIDV	Xem xét bổ sung quy định về đồng chiết khấu như các nghiệp vụ khác (như cho vay hợp vốn, đồng bảo lãnh, bao thanh toán hợp vốn, hợp vốn trong nghiệp vụ phát hành thư tín dụng,)	định tại khoản 6 Điều 4 Luật Các TCTD năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung). Theo đó, chiết khấu bao gồm 02 phương thức là mua có kỳ hạn hoặc mua có bảo lưu quyền truy đòi các CCCN, GTCG khác.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận, lựa chọn các phương thức chiết khấu sau đây:			
1. Mua có kỳ hạn công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác là việc tổ chức tín dụng mua và nhận chuyển nhượng quyền sở hữu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác chưa đến hạn thanh toán từ khách hàng, đồng thời khách hàng cam kết sẽ mua lại công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác đó sau một khoảng thời gian được xác định tại hợp đồng chiết khấu.			
2. Mua có Bảo lưu quyền truy đòi công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác là việc tổ chức tín dụng mua và nhận quyền sở hữu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác chưa đến hạn thanh toán từ khách hàng; khách hàng phải có trách nhiệm hoàn trả đối với số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu và phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu theo thỏa thuận trong hợp động chiết khấu trong trường hợp tổ chức tín dụng không nhận được đầy đủ số tiền được thanh toán từ người có trách nhiệm thanh toán công cụ chuyển nhượng, người phát hành giấy tờ có giá khác.			
Điều 9. Giá, thời hạn, lãi suất chiết khấu và các loại phí liên quan			
1. Giá chiết khấu do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận trên cơ sở giá trị thanh toán khi đến hạn thanh toán, mức độ rủi ro của công cụ chuyển nhượng, giá trị giấy tờ có giá khác, lãi suất chiết khấu, thời hạn còn lại của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác và các yếu			

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
tố khác.			
2. Thời hạn chiết khấu do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn thanh toán còn lại của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác; đối với giấy tờ có giá khác do tổ chức tín dụng khác phát hành, thời hạn chiết khấu tối đa là dưới 01 năm.	Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị xem xét bổ sung quy định thời hạn chiết khấu đối với phương thức mua có bảo lưu quyền truy đòi và xem xét không quy định thời hạn chiết khấu tối đa dưới 01 năm để phù hợp với thực tế giao dịch hiện nay (nhiều GTCG khác có thời gian thanh toán trả chậm trên 365 ngày).	Không tiếp thu.  Giải trình:  Quy định thời hạn chiết khấu tối đa dưới 1 năm chỉ áp dụng đối với GTCG khác do TCTD, chi nhánh NHNNg khác phát hành và phù hợp quy định về việc TCTD mua bán GTCG do TCTD khác phát hành (hiện nay là Thông tư 12/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 59/2024/TT-NHNN). Đối với CCCN, thời hạn chiết khấu không vượt quá thời hạn còn lại của CCCN.
3. Lãi suất chiết khấu:  a) Lãi suất chiết khấu do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	Ngân hàng Ngoại thương, Ngân hàng Tiên Phong, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị bổ sung nội dung quy định về việc chuyển nợ quá hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn	Ban soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát, nghiên cứu để quy định phù hợp.
b) Khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền chiết khấu và/hoặc lãi chiết khấu theo thỏa thuận, thì khách hàng phải trả lãi chiết khấu như sau:  (i) Lãi trên số tiền chiết khấu theo lãi suất chiết khấu đã thỏa thuận tương ứng với thời hạn	Ngân hàng An Bình	Đề nghị bổ sung quy định về thứ tự thu nợ chiết khấu tương tự các nghiệp vụ cấp tín dụng khác;	Không tiếp thu  Giải trình: Các nội dung này, TCTD và khách hàng thỏa thuận tại hợp đồng chiết khấu. DTTT không quy định cụ thể.
chiết khấu mà đến hạn chưa trả.  (ii) Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi theo quy định tại Điểm a Khoản này, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm	Ngân hàng Quân đội	Đề nghị làm rõ với trường hợp số tiền chiết khấu bị <b>chuyển nợ quá hạn</b> , khách hàng phải: (1) trả lãi trên số tiền chiết khấu bị quá hạn (không vượt quá 150% lãi suất chiết khấu trong hạn); và (2) trả lãi chậm trả (không quá 10%/năm); hay chỉ cần thanh toán cho TCTD khoản trả lãi (1).	Giải trình: Trường hợp số tiền chiết khấu quá hạn, khách hàng phải trả lãi trên số tiền chiết khấu bị quá hạn (không vượt quá 150% lãi suất chiết khấu trong hạn)

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
trả.  (iii) Trường hợp số tiền chiết khấu bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên số tiền chiết khấu bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất do tổ chức tín dụng thỏa thuận với khách hàng nhưng không vượt quá 150% lãi suất chiết khấu trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.	Ngân hàng Đông Nam Á	Mức lãi suất phạt chậm trả lãi có thể hiểu là được phép áp dụng mức 10%/năm cho cả trường hợp chiết khấu bằng ngoại tệ và VND hay không? Nếu không, đề xuất xem xét bổ sung mức lãi suất phạt chậm trả lãi tối đa trường hợp chiết khấu USD/ngoại tệ khác.	Giải trình: Nội dung quy định tại DTTT không phân biệt đồng tiền chiết khấu.
4. Phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật.	Ngân hàng Nông nghiệp	Bổ sung quy định về phí chiết khấu vì hiện nay không có văn bản quy định nào của pháp luật hướng dẫn loại phí chiết khấu để TCTD có cơ sở thu phí	Không tiếp thu  Giải trình: DTTT quy định phí do khách hàng và TCTD thỏa thuận
Điều 10. Hợp đồng chiết khấu			
Hợp đồng chiết khấu bao gồm các nội dung chính sau: Tên, địa chỉ của tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động chiết khấu; họ và tên, địa chỉ, số định danh cá nhân/số hộ chiếu/mã số	Ngân hàng An Bình	Đề nghị quy định về thông tin khách hàng tại hợp đồng tương tự nghiệp vụ Bao thanh toán.	Giải trình: Nội dung đề nghị đã quy định tại DTTT.
thuế đối với khách hàng là cá nhân hoặc tên, mã số doanh nghiệp/mã số thuế (nếu có), địa chỉ trụ sở chính, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, số định danh của tổ chức (nếu có), người đại diện theo pháp luật đối với khách hàng là tổ chức; các thông tin chính của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu; giá chiết khấu; mục đích sử dụng	Ngân hàng Việt Nam thương tín	<ol> <li>Đề nghị bổ sung hợp đồng dưới hình thức thông điệp dữ liệu để thống nhất Điều 12.</li> <li>Bổ sung các nội dung về thanh toán số tiền chiết khấu trước hạn, thu phí hoặc không thu phí khách hàng thanh toán số tiền chiết khấu trước hạn theo khoản 4 Điều 3, phương thức chiết khấu theo Điều 8.</li> </ol>	1. Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT.  2. Không tiếp thu  Giải trình: Việc thu các loại phí đã được quy định tại Khoản 4 Điều 9

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
số tiền chiết khấu; đồng tiền chiết khấu; thời hạn chiết khấu; lãi suất chiết khấu và các loại phí liên quan; quyền và nghĩa vụ của các bên; các trường hợp chấm dứt hợp đồng chiết khấu trước thời hạn; xử lý vi phạm hợp đồng; các nội dung khác do các bên thỏa thuận phù hợp	Ngân hàng Ngoại thương	Đề nghị xem xét sửa cụm từ "địa chỉ của tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động chiết khấu" thành "địa chỉ của tổ chức tín dụng chiết khấu" để đảm bảo quy định rõ ràng và thực hiện thống nhất.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
với quy định của pháp luật.	Ngân hàng Quân đội	Đề xuất bổ sung "đồng tiền mua lại" vào hợp đồng chiết khấu vì đồng tiền mua lại và đồng tiền chiết khấu có thể khác nhau	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
	Hiệp hội ngân hàng, SHB	Đề xuất bỏ "mã số thuế đối với khách hàng là cá nhân" do tại Điều 35 Luật Quản lý thuế thực hiện sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế, thông tin định danh cá nhân của khách hàng đồng thời là mã số thuế.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
	Ngân hàng Shinhan Việt Nam	Đề nghị bổ sung hợp đồng khung vào Điều này như sau: "Các bên có thể lập hợp đồng chiết khấu cụ thể đối với từng giao dịch hoặc hợp đồng khung áp dụng chung đối với tất cả các giao dịch chiết khấu, đính kèm thỏa thuận cụ thể" để thống nhất với các Thông tư khác về bao thanh toán, thư tín dụng và phù hợp thực tế giao dịch.	Không tiếp thu  Giải trình: Khi thực hiện chiết khấu, TCTD căn cứ vào đặc điểm từng loại CCCN, GTCG khác để xây dựng hợp đồng chiết khấu cụ thể phù hợp với quy định tại thông tư. Vì vậy, nội dung kiến nghị là không cần thiết.
	Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị chỉnh sửa thành:  "Hợp đồng chiết khấu bao gồm các nội dung chính sau: số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, số định danh của tổ chức (nếu có), người đại diện hợp pháp đối với khách hàng là tổ	Không tiếp thu  Giải trình: Theo Luật Doanh nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung), Bộ luật dân sự quy định "người đại diện theo pháp luật".

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
		chức;", vì thông thường người đại diện của khách hàng là tổ chức có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp lệ.	
Điều 11. Thủ tục chiết khấu			
1. Khi khách hàng có nhu cầu chiết khấu, tổ chức tín dụng phải yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh khả năng tài chính của khách hàng, phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi, mục đích sử dụng số tiền chiết khấu hợp pháp và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác; tài liệu, dữ liệu chứng minh công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; thông tin người có liên quan của khách hàng theo quy định tại Thông tư này; tài liệu, dữ liệu khác do tổ chức tín dụng hướng dẫn. Tổ chức tín dụng thẩm định đánh giá mục đích sử dụng số tiền chiết khấu, khả năng tài chính của khách hàng và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác để ra quyết định thực hiện hoạt động chiết khấu.	Ngân hàng An Bình, Ngân hàng Shinhan Việt Nam, Ngân hàng Bắc Á, Ngân hàng HSBC	1. Đề nghị chỉ quy định khách hàng thực hiện khai báo mục đích sử dụng số tiền chiết khấu đảm bảo mục đích sử dụng vốn hợp pháp và tự chịu trách nhiệm với thông tin khai báo, không quy thẩm định, đánh giá mục đích sử dụng tiền chiết khấu vì không phù hợp bản chất của giao dịch chiết khấu (là khách hàng bán lại khoản phải thu cho TCTD).  2. Đề nghị bỏ nội dung thẩm định khả năng thanh toán của CCCN, GTCG khác, vì khả năng thanh toán phải là khả năng thanh toán của bên có nghĩa vụ (không phải khả năng thanh toán của CCCN, GTCG khác) và cũng rất khó để thẩm định khả năng thanh toán của bên có nghĩa vụ do không phải khách hàng của ngân hàng.	1. Không tiếp thu.  Giải trình: Kiến nghị của Ngân hàng không phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Các TCTD 2024.  2. Không tiếp thu.  Giải trình: Thẩm định khả năng thanh toán của CCCN, GTCG là việc cần thiết để đảm bảo tính hoàn trả của hoạt động cấp tín dụng theo quy định tại Luật Các TCTD, phù hợp với phương thức mua có bảo lưu quyền truy đòi.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
	Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng, Hiệp hội ngân hàng, ngân hàng ngoại thương	Đề nghị chỉnh sửa:  "Khi khách hàng có nhu cầu chiết khấu, tổ chức tín dụng phải yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu theo quy định tại khoản 5 Điều này. Tổ chức tín dụng thẩm định đánh giá mục đích sử dụng số tiền chiết khấu, khả năng tài chính của khách hàng và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác để ra quyết định thực hiện hoạt động chiết khấu", để tránh dài dòng do các tài liệu khách hàng cần cung cấp cho TCTD đã được liệt kê tại khoản 5 Điều này.	Tiếp thu
	Ngân hàng HSBC	Đề nghị cân nhắc sửa đổi "phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi" thành "phương án sử dụng số tiền chiết khấu", do thuật ngữ "khả thi" có thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau và gây khó khăn khi triển khai.	Không tiếp thu  Giải trình: Kiến nghị không phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Các TCTD.
	Ngân hàng Quân đội	Theo Khoản 2 Điều 102 Luật các TCTD 2024 thì khoản cấp tín dụng có mức giá trị nhỏ sẽ không bắt buộc cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh phương án sử dụng vốn khả thi. Đề nghị làm rõ trong trường hợp này đối với quy định tại dự thảo thông tư	Không tiếp thu  Giải trình: Khoản 2 Điều 102 Luật Các TCTD 2024 không áp dụng đối với hoạt động chiết khấu.
2. Khi tổ chức tín dụng chấp thuận chiết khấu cho khách hàng, khách hàng chuyển giao ngay và thực hiện các thủ tục về chuyển nhượng công cụ chuyển nhượng, chuyển quyền sở hữu giấy tờ có giá khác cho tổ chức tín dụng theo	Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị bổ sung hướng dẫn thủ tục về chuyển nhượng CCCN, chuyển quyền sở hữu GTCG khác để thống nhất thực hiện và đảm bảo quyền lợi, hạn chế rủi ro cho TCTD.	Thủ tục chuyển nhượng CCCN, chuyển quyền sở hữu GTCG thực hiện theo quy định Luật các CCCN, pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan, nên không cần

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
quy định của pháp luật.			thiết quy định tại thông tư.
3. Trường hợp chiết khấu theo phương thức mua có kỳ hạn, khi khách hàng hoàn thành nghĩa vụ cam kết mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác, tổ chức tín dụng chuyển giao ngay và thực hiện các thủ tục về chuyển nhượng công cụ chuyển nhượng, chuyển quyền sở hữu giấy tờ có giá khác cho khách hàng theo quy định của pháp luật.			
4. Trình tự, thủ tục chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được quy định cụ thể trong quy định nội bộ về hoạt động chiết khấu của tổ chức tín dụng.			
5. Khi có nhu cầu chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác, khách hàng phải cung cấp cho tổ chức tín dụng:  a) Tài liệu, dữ liệu chứng minh khả năng tài chính của khách hàng, phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi, mục đích sử dụng số tiền chiết khấu hợp pháp và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác; tài liệu, dữ liệu chứng minh công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; tài liệu, dữ liệu khác do tổ chức tín dụng hướng dẫn;  b) Thông tin về người có liên quan của khách hàng trong trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này.  Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối	Ngân hàng HSBC	Đề nghị xem xét bỏ yêu cầu khách hàng phải cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh mục đích sử dụng số tiền chiết khấu hợp pháp, vì bản chất chiết khấu là mua lại khoản phải thu trong tương lai của khách hàng và để tiếp cận tương tự hoạt động thương lượng bộ chứng từ theo thư tín dụng hay bao thanh toán bên bán hàng.	Không tiếp thu  Giải trình: Kiến nghị không phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 4 và Khoản 1 Điều 102 Luật Các TCTD năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
với người nước ngoài; mối quan hệ với khách hàng.  Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên giao dịch, mã số doanh nghiệp/mã số thuế (nếu có), địa chỉ trụ sở chính, số Giấy chứng nhận thành lập hoặc số giấy tờ chứng minh tổ chức được thành lập, hoạt động hợp pháp, người đại diện hợp pháp của tổ chức, mối quan hệ với khách hàng.			
6. Quy định tại điểm b khoản 5 Điều này áp dụng trong trường hợp:  a) Tại thời điểm đề nghị chiết khấu tại ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, khách hàng có tổng mức dư nợ cấp tín dụng (bao gồm cả số tiền đang đề nghị chiết khấu) lớn hơn hoặc bàng 0,1% vốn tự có của ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó tại cuối ngày làm việc gần nhất;  b) Tại thời điểm đề nghị chiết khấu tại công ty tài chính tổng hợp, công ty tài chính chuyên ngành (trừ công ty cho thuê tài chính), khách hàng có tổng mức dư nợ cấp tín dụng (bao gồm cả số tiền đang đề nghị chiết khấu) lớn hơn hoặc bằng 0,5% vốn tự có của công ty tài chính tổng hợp, công ty tài chính chuyên ngành (trừ công ty cho thuê tài chính) đó tại cuối ngày làm việc gần nhất;  c) Trường hợp tổ chức tín dụng có vốn tự có âm, các tỷ lệ trên được áp dụng trên vốn điều lệ đối với tổ chức tín dụng (trừ chi nhánh ngân hàng nước ngoài) hoặc vốn được cấp đối với	Ngân hàng ngoại thương	Đối với điểm c Khoản 6 Điều 11: Hướng dẫn thêm trong trường hợp TCTD bị nhận chuyển giao bắt buộc vốn điều lệ bằng 0.	Tiếp thu.  Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu để quy định phù hợp, thống nhất với các văn bản về hoạt động cấp tín dụng.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
chi nhánh ngân hàng nước ngoài.			
Điều 12. Hoạt động chiết khấu bằng phương tiện điện tử	<b>ện điện tử</b> thương tín đa bằng phươ sở xây dựng s	Bổ sung giới hạn số tiền chiết khấu tối đa bằng phương tiện điện tử để có cơ sở xây dựng quy trình, hệ thống tương tự hoạt động cho vay, bảo lãnh ngân hàng.	Không tiếp thu Giải trình:  - Theo quy định tại Luật các TCTD thì chiết khấu, cho vay, bảo lãnh ngân hàng là các hình thức cấp dụng khác nhau, do đó các nội dung quy định của các nghiệp vụ này có thể khác nhau.
			- Tại dự thảo thông tư đã có các quy định TCTD phải ban hành quy định nội bộ để thực hiện hoạt động chiết khấu (bao gồm hoạt động chiết khấu bằng phương tiện điện tử); TCTD tự quyết định biện pháp, hình thức, công nghệ thực hiện nghiệp vụ chiết khấu điện tử đối với toàn bộ hoặc từng khâu trong quy trình nghiệp vụ phù hợp với quy định của pháp luật, tự chịu rủi ro phát sinh (nếu có) và phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu (về biện pháp, hình thức, công nghệ; biện pháp xác thực giao dịch điện tử; kiểm tra, đánh giá mức độ an
			toàn, bảo mật của biện pháp, hình thức, công nghệ; phân công trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, bộ phận xây dựng, thiết lập và vận hành hệ thống thông tin phục vụ khâu thẩm định và quyết định cấp tín dụng, hệ thống thông tin). Việc không quy định cụ thể mức

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
			dư nợ chiết khấu được thực hiện bằng phương tiện điện tử cũng giảm thủ tục, tạo thuận lợi cho TCTD chủ động thực hiện hoạt động chiết khấu, phù hợp với mục tiêu thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng.
	Ngân hàng Thịnh vượng và phát triển	Đề xuất quy định chi tiết về các biện pháp xác thực điện tử, như bắt buộc sử dụng chữ ký số hoặc các phương thức xác thực mạnh khác; đưa ra yêu cầu cụ thể về tiêu chuẩn bảo mật hệ thống thông tin; quy định rõ trách nhiệm của TCTD trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân của khách hàng khi thực hiện nghiệp vụ.	Không tiếp thu Giải trình: DTTT chỉ quy định về nguyên tắc đối với các vấn đề này, việc thực hiện do các TCTD chủ động lựa chọn công nghệ trên cơ sở các quy định pháp luật có liên quan.
	Ngân hàng Nông nghiệp	Xem xét bổ sung thêm một khoản quy định như sau:  "Trường hợp khách hàng đã thiết lập quan hệ tại tổ chức tín dụng và hoàn thành việc nhận biết, xác minh thông tin nhận biết khách hàng, tổ chức tín dụng được quyết định việc áp dụng các biện pháp, hình thức, công nghệ để xác minh thông tin nhận biết khách hàng bằng phương tiện điện tử đảm bảo phù hợp với các thông tin đã biết về khách hàng."	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
1. Tổ chức tín dụng và khách hàng được lựa chọn thực hiện nghiệp vụ chiết khấu bằng phương tiện điện tử (sau đây gọi là nghiệp vụ chiết khấu điện tử). Việc thực hiện nghiệp vụ chiết khấu điện tử phù hợp với quy định tại Thông tư này; quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền; giao dịch điện tử; bảo vệ dữ liệu cá nhân; an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ trực tuyến trong ngành ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan.  2. Tổ chức tín dụng tự quyết định biện pháp, hình thức, công nghệ thực hiện nghiệp vụ chiết khấu điện tử đối với toàn bộ hoặc từng khâu trong quy trình nghiệp vụ phù hợp với quy định của pháp luật, tự chịu rủi ro phát sinh (nếu có) và phải đáp ứng các yêu cầu tổi thiểu sau:  a) Biện pháp, hình thức, công nghệ được tổ chức tín dụng lựa chọn phải đảm bảo tiêu chuẩn về an ninh, an toàn, bảo mật theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;  b) Áp dụng các hình thức xác thực giao dịch điện tử để xác nhận việc khách hàng chấp thuận với tổ chức tín dụng khi thực hiện các giao dịch điện tử trong quá trình thực hiện nghiệp vụ chiết khấu điện tử theo quy định của pháp luật liên quan;  c) Trường hợp thực hiện nhận biết và xác minh thông tin nhận biết khách hàng bằng phương tiện điện tử khi khách hàng lần đầu thiết lập mối quan hệ với tổ chức tín dụng, tổ chức tín dụng phải có giải pháp, công nghệ kỹ thuật để thu thập, kiểm tra và đối chiếu thông tin, đảm bảo tối thiểu các yêu cầu sau:  (i) Đối với khách hàng là cá nhân: Đảm bảo sự khớp đúng giữa thông tin nhận biết khách hàng dữ liệu sinh trắc học của khách hàng dữ liệ	Ngân hàng Thịnh vượng và phát triển	Đề nghị bổ sung điểm c(iii) vào khoản 2 như sau:  "  (iii) Tổ chức tín dụng không bắt buộc thực hiện theo quy định tại điểm (ii) trên đây đối với các tổ chức sau:  - Các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;  - Doanh nghiệp nhà nước  - Các tổ chức phải công bố thông tin theo quy định của Luật Chứng khoán.  - Các tổ chức thuộc danh sách Fortune Global 500 do Tạp chí Fortune công bố vào năm liền trước.  - Các tổ chức khác do TCTD lựa chọn và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các rửi ro từ việc lựa chọn này.  Danh sách các tổ chức do TCTD lựa chọn phải được quy định tại quy định nội bộ của TCTD.  TCTD phải đảm bảo xác minh chính xác về khách hàng và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với việc nhận biết, xác minh khách hàng".	Không tiếp thu  Giải trình: Quy định tại DTTT tương tự các hình thức cấp tín dụng khác.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
3. Hệ thống thông tin thực hiện nghiệp vụ chiết khấu điện tử phải tuân thủ theo quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên theo quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, quy định của Ngân hàng Nhà nước về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng.			
Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của khách hàng			
1. Khách hàng có quyền: a) Quyết định lựa chọn tổ chức tín dụng để đề nghị được chiết khấu. b) Có quyền từ chối các yêu cầu của tổ chức tín dụng không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu và quy định của pháp luật. c) Nhận lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác từ tổ chức tín dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu. d) Được mua lại công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác trước hạn chiết khấu nếu được tổ chức tín dụng chấp nhận. đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.	Ngân hàng ngoại thương	Xem xét bỏ điểm c khoản 1 Điều 13 vì việc chiết khấu theo phương thức mua có kỳ hạn, sau khi chiết khấu cần gửi hối phiếu đi đòi tiền nên khách hàng không thể nhận lại hối phiếu. Do đó đề xuất chỉ quy định chuyển lại quyền sở hữu CCCN từ ngân hàng sang khách hàng khi đến hạn	Không tiếp thu  Giải trình: Căn cứ điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 16 Luật các CCCN, hối phiếu đòi nợ có nội dung "thời hạn thanh toán"; trường hợp thời hạn thanh toán không được ghi trên hối phiếu đòi nợ thì hối phiếu đòi nợ sẽ được thanh toán ngay khi xuất trình. Như vậy, hối phiếu đòi nợ trong trường hợp này có thể không được xem xét chiết khấu vì không xác định được thời hạn thanh toán còn lại của hối phiếu
<ul> <li>2. Khách hàng có nghĩa vụ:</li> <li>a) Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu.</li> <li>b) Cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh khả năng tài chính của khách hàng, phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi, mục đích sử dụng số tiền chiết khấu hợp pháp và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác; tài liệu, dữ liệu chứng minh công</li> </ul>	Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng, Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị chỉnh sửa:  "a)  b) Cung cấp các thông tin, tài liệu, dữ liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Thông tư này.  "để tránh dài dòng do các tài liệu khách hàng cần cung cấp đã được liệt kê tại khoản 5 Điều 11 dự thảo thông tư.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; tài liệu, dữ liệu khác do tổ chức tín dụng hướng dẫn; thông tin người có liên quan của khách hàng theo quy định tại Thông tư này.  c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác được chiết khấu tại tổ chức tín dụng.  d) Cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin, tài liệu dữ liệu đó.	Ngân hàng Ngoại thương	Xem xét sửa điểm b khoản 2 Điều 13 thành:  "b) Cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu chứng minh Phương án sử dụng số tiền chiết khấu của khách hàng khả thi, hợp pháp; thông tin, tài liệu, dữ liệu chứng minh công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; tài liệu, dữ liệu khác do tổ chức tín dụng hướng dẫn; thông tin người có liên quan của khách hàng theo quy định tại Thông tư này."	
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức tín dụng			
1. Tổ chức tín dụng có quyền:  a) Yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh khả năng tài chính của khách hàng, phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi, mục đích sử dụng số tiền chiết khấu hợp pháp và khả năng thanh toán của công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác; tài liệu, dữ liệu chứng minh công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; thông tin người có liên quan của khách hàng theo quy định tại Thông tư này.	Vietcombank	Đề xuất sửa điểm a khoản 1 Điều 14 thành:  "a) Yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu chứng minh Phương án sử dụng số tiền chiết khấu khả thi, hợp pháp; tài liệu, dữ liệu chứng minh công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác có đủ điều kiện chiết khấu theo quy định tại Thông tư này; thông tin người có liên quan của khách hàng theo quy định tại Thông tư này."	Không tiếp thu  Giải trình: Điều này của DTTT đã quy định phù hợp với quy định tại Luật Các TCTD và đồng bộ với các điều quy định tại DTTT
b) Từ chối yêu cầu chiết khấu của khách hàng nếu thấy công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác không đủ điều kiện để chiết khấu hoặc việc sử dụng số tiền chiết khấu không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc tổ chức tín	Ngân hàng An Bình	Đề nghị làm rõ quy định này hiểu là khách hàng có thể cung cấp tài liệu hoặc chỉ cần cung cấp dữ liệu (kê khai thông tin) liên quan?	Giải trình: Nội dung quy định tại điều này trao quyền cho TCTD; việc triển khai cụ thể khi thực hiện nghiệp vụ chiết khấu do TCTD quyết định và tự chịu trách nhiệm.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
dụng không có đủ nguồn vốn để chiết khấu. c) Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc chiết khấu, thu hồi số tiền chiết khấu trước thời hạn chiết khấu nếu phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm hợp đồng chiết khấu. d) Tổ chức tín dụng có quyền kiểm tra, giám sát việc sử dụng số tiền chiết khấu của khách hàng theo quy định của pháp luật. đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.	Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị xem xét bổ sung "tài liệu, dữ liệu khác do tổ chức tín dụng quy định" cho phù hợp khoản 1 Điều 11 dự thảo thông tư.	Tiếp thu và chỉnh sửa DTTT
	Ngân hàng Sumitomo HN, Ngân hàng Sumito HCM, Ngân hàng Shinhan Việt Nam	Đề nghị quy định rõ ngân hàng không phải thực hiện việc kiểm tra, giám sát đối với việc sử dụng số tiền chiết khấu	Không tiếp thu  Giải trình: Đây là nội dung quy định quyền của TCTD; việc triển khai cụ thể khi thực hiện nghiệp vụ chiết khấu do TCTD quyết định và tự chịu trách nhiệm.  Tuy nhiên, việc kiểm tra, giám sát đối với việc sử dụng số tiền chiết khấu đảm bảo khách hàng sử dụng tiền chiết khấu đúng mục đích ghi trong hợp đồng chiết khấu.
	Ngân hàng Shinhan Việt Nam	Đề nghị sửa đổi điểm đ như sau: "Quyền khác theo thỏa thuận của các bên, phù hợp quy định của pháp luật liên quan và tập quán thương mại quốc tế" để ngân hàng có cơ sở tự xây dựng các cơ chế thỏa thuận quyền và nghĩa vụ các bên.	Không tiếp thu  Giải trình: Việc áp dụng tập quán thương mại quốc tế phải phù hợp pháp luật Việt Nam, nên đề nghị của ngân hàng là không phù hợp.
<ul> <li>2. Tổ chức tín dụng có nghĩa vụ:</li> <li>a) Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng chiết khấu.</li> <li>b) Làm thủ tục và thực hiện chuyển nhượng công cụ chuyển nhượng, chuyển nhượng quyền sở hữu giấy tờ có giá khác cho khách hàng theo quy định của Luật Các công cụ chuyển nhượng, pháp luật có liên quan khi khách hàng thanh toán đầy đủ số tiền chiết khấu, lãi chiết</li> </ul>	Hiệp hội ngân hàng	Đề nghị sửa điểm b khoản 2: "Làm thủ tục và thực hiện chuyển nhượng công cụ chuyển nhượng khi khách hàng thanh toán đầy đủ số tiền chiết khấu, lãi chiết khấu, phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu và các nghĩa vụ tài chính khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng chiết khấu", vì có thể phát sinh phải thanh toán các khoản vi phạm, bồi thường thiệt hại theo thỏa	Không tiếp thu  Giải trình: Các nội dung này, TCTD và khách hàng thỏa thuận tại hợp đồng chiết khấu phù hợp quy định pháp luật. DTTT không quy định cụ thể.

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
khấu và phí có liên quan đến hoạt động chiết khấu.		thuận tại Hợp đồng.	
c) Thực hiện bảo quản, sử dụng công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật. d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.	Ngân hàng An Bình	Nội dung cụ thể về phạt, bồi thường thiệt hại tương tự nghiệp vụ cấp tín dụng khác để TCTD và KH có cơ chế thỏa thuận nội dung này trong hợp đồng.	
Điều 15. Phân loại, trích lập dự phòng và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro			
Khi thực hiện chiết khấu, tổ chức tín dụng thực hiện việc phân loại, trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đối với hoạt động chiết khấu theo quy định của pháp luật.			
Điều 16. Hạch toán kế toán, thông tin báo cáo			
<ol> <li>Tổ chức tín dụng thực hiện hạch toán kế toán kế toán đối với hoạt động chiết khấu theo quy định của pháp luật hiện hành về chế độ kế toán.</li> <li>Tổ chức tín dụng báo cáo tình hình thực hiện</li> </ol>			
hoạt động chiết khấu theo quy định về chế độ báo cáo thống kê của Ngân hàng Nhà nước.			
Điều 17. Lưu trữ hồ sơ chiết khấu			
Tổ chức tín dụng phải lưu trữ hồ sơ chiết khấu theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng; thời hạn lưu trữ hồ sơ chiết khấu chiết khấu thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.			
Điều 18. Hiệu lực thi hành			

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.			
2. Thông tư này thay thế Thông tư số 04/2013/TT-NHNN ngày 01/3/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng và Thông tư số 21/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2013/TT-NHNN ngày 01/3/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.			
Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp			
Đối với các hợp đồng chiết khấu được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, tổ chức tín dụng và khách hàng tiếp tục thực hiện các nội dung trong hợp đồng chiết khấu đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật có hiệu lực thi hành tại thời điểm ký kết hợp đồng chiết khấu đó. Trường hợp thoả thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng chiết khấu, nội dung sửa đổi, bổ sung phải phù hợp với quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan.			
Điều 20. Tổ chức thực hiện			
Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà			

Nội dung dự thảo Thông tư	Đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu/Không tiếp thu và nội dung giải trình
nước Khu vực, tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.			
Các nội dung khác chưa được quy định tại dự thảo	Ngân hàng An Bình	Đề nghị bổ sung quy định về phương thức giải ngân tương tự bao thanh toán	Không tiếp thu  Giải trình: Thông tư 21/2017/TT- NHNN ngày 29/12/2017 ban hành theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 quy định về giải ngân vốn cho vay. Thủ tục thuộc nghiệp vụ bao thanh toán khác nghiệp vụ chiết khấu.
	Vietcombank	Xem xét bổ sung quy định về biện pháp bảo đảm đối với khách hàng để thống nhất với các văn bản quy định các hình thức cấp tín dụng khác (cho vay, chiết khấu,)	Không tiếp thu  Giải trình: Việc thực hiện biện pháp bảo đảm đối với khách hàng trong hoạt động chiết khấu thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật các TCTD 2024 và pháp luật dân sự.
	Agribank	Bổ sung quy định về phí chiết khấu vì hiện nay không có văn bản quy định nào của pháp luật hướng dẫn loại phí chiết khấu để TCTD có cơ sở thu phí	<u>Giải trình:</u> Đã quy định tại khoản 4 Điều 9 DTTT
	OCB	Bổ sung thêm điều khoản về chấm dứt chiết khấu, xử lý nợ, miễn, giảm lãi, phí chiết khấu	Giải trình: Các nội dung này thực hiện theo quy định tại Điều 103 Luật các TCTD